

**Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)****Lợi nhuận nửa cuối năm dự kiến tăng trưởng****Mua****Giá mục tiêu** 27.000 đồng**Upside** 33 %

Giá hiện tại (23/08/2023) 20.250 đồng

Khoảng giá 52W 13.650 – 23.000

P/B 1,4x

EPS 2022 2.690

BVPS 30/06/2023 15.600

**Kết quả kinh doanh (tỷ đồng)**

	Q2.2023	%yoy	6T2023	%yoy
Thu nhập lãi thuần	8.762,2	-16%	18.296,1	-10%
Tổng TN hoạt động	12.781,6	-4%	25.140,3	-20%
Chi phí dự phòng	6.490,3	16%	12.876,5	32%
Lợi nhuận trước thuế	2.612,5	-37%	5.162,2	-66%

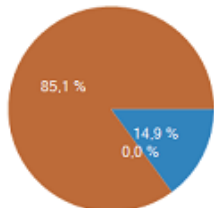
**Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)** là một trong những ngân hàng có mạng lưới và quy mô hàng đầu trong các NHTM cổ phần tư nhân Việt Nam. Mới đây VPB đã công bố BCTC bán niên 2023, chúng tôi xin cập nhật các thông tin đáng chú ý và luận điểm đầu tư như sau:

**Thông tin cơ bản (30/06/2023)**

Ngành nghề	Ngân hàng
Vốn hóa (23/08/2023)	135.942 tỷ đồng
Vốn điều lệ	67.434 tỷ đồng
Thanh khoản TB 10 phiên	20.002.610 cp
Tổng tài sản	739.761 tỷ đồng
Vốn CSH	107.564 tỷ đồng

**Cơ cấu cổ đông**

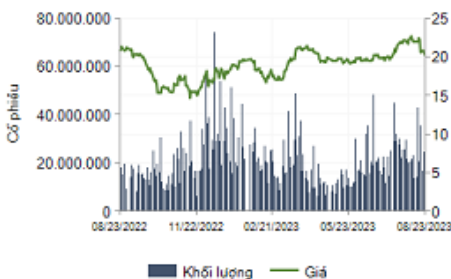
Cơ cấu sở hữu



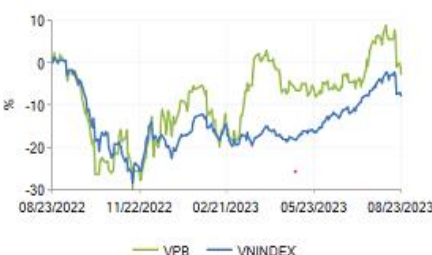
■ Cổ đông lớn ■ Ban lãnh đạo ■ Khác

**Diễn biến giá**

1 Năm; Giá và Khối lượng



■ Khối lượng ■ Giá

**Biến động cơ phiếu so với VN-Index**

— VPB — VNINDEX

**❖ Kết quả kinh doanh 6T2023 giảm nhưng vẫn có điểm sáng:**

Tăng trưởng tín dụng VPB dẫn đầu ngành với quy mô tăng hơn 10% - cao hơn so với trung bình ngành (4,7%). LNTT 6T2023 của VPB đạt 5.162 tỷ đồng (-66% yoy) chủ yếu do không còn khoản phí trả trước từ AIA như cùng kỳ năm trước (hơn 5.000 tỷ đồng). Bên cạnh đó, NIM giảm và trích lập dự phòng tăng theo xu hướng chung của ngành cũng là nguyên nhân khiến lợi nhuận của VPB giảm. Tuy nhiên tình hình tài chính 6T2023 của VPB vẫn có điểm sáng như chất lượng tài sản được cải thiện: mức tăng nợ xấu từ đầu năm nay chỉ có 0,2% và thấp hơn so với trung bình ngành, dư nợ trái phiếu doanh nghiệp giảm cả về tỷ trọng lẫn giá trị, hiện chỉ còn 28.000 tỷ đồng, giảm 15% so với đầu năm và chỉ còn chiếm 5,7% tổng tín dụng.

**❖ Tăng trưởng thu nhập lãi thuần nhờ kỳ vọng NIM cải thiện cuối năm cùng với việc tận dụng hạn mức tăng trưởng tín dụng cao nhất ngành:**

Nhờ mặt bằng lãi suất tiếp tục giảm thấp giúp VPB cắt giảm chi phí huy động, và với các chiến lược thu hút khách hàng phủ rộng sẽ tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng CASA cuối năm trên 30% tạo điều kiện thuận lợi cho NIM mở rộng, tăng lợi nhuận. Ngoài ra, với hệ số an toàn vốn (CAR) 6T2023 đạt 15%, vượt lên đứng thứ 2 toàn ngành đã tạo lợi thế cho VPB được NHNN cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng cao nhất ngành 24%. Điều này sẽ giúp VPB có dư địa tăng trưởng cao trong các tháng cuối năm.

**❖ Kỳ vọng việc hợp tác SMB thúc đẩy tăng trưởng trong dài hạn:**

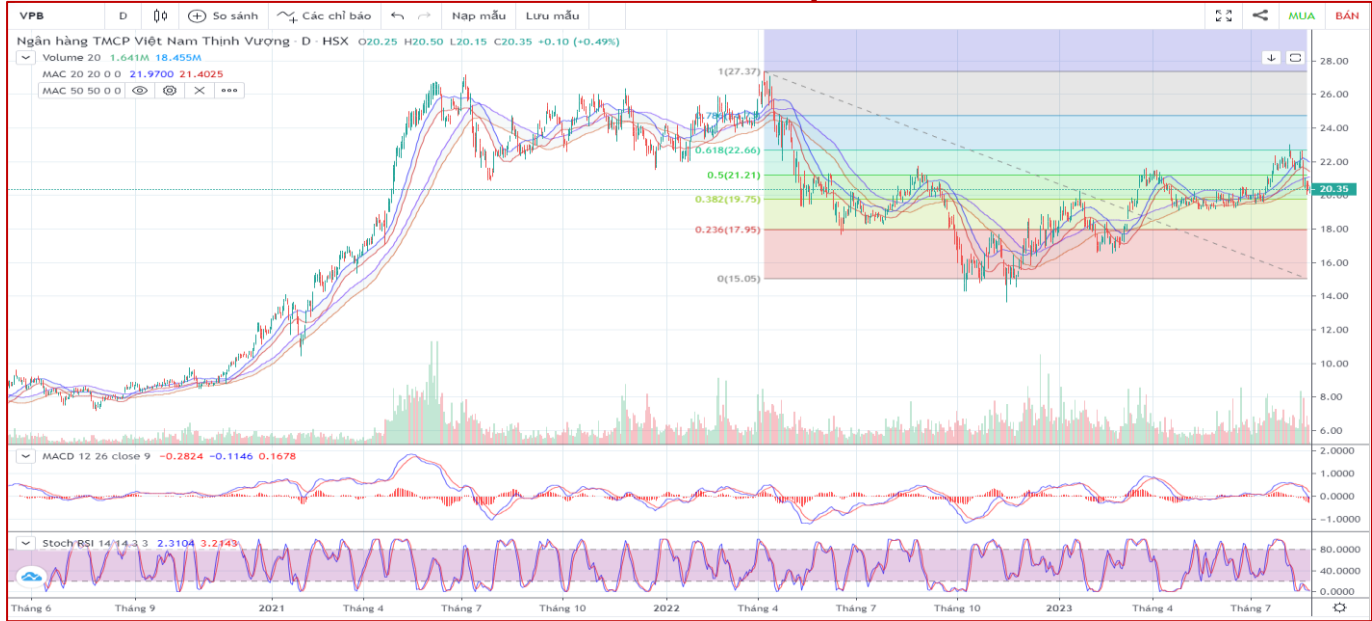
Ngày 15/8/2023, NHNN đã chấp thuận việc SMBC mua cổ phần mới phát hành của VPB, dự kiến SMBC sẽ mua 1,2 tỷ cổ phiếu chào bán riêng lẻ, giá dự kiến 30.159 đồng/cp, tương đương giá trị gần 36.000 tỷ đồng, giúp tăng VDL tăng 45.056 tỷ đồng lên 67.433 tỷ đồng, mở ra tiềm năng tăng trưởng dài hạn cho VPB. Ngoài ra, việc giá chào bán dự kiến 30.159 đồng/cp cao hơn 33% so với giá thị trường có thể sẽ giúp cổ phiếu VPB diễn biến tích cực trong ngắn hạn.

**KHUYẾN NGHỊ**

Agriseco Research kỳ vọng nửa cuối năm 2023 lợi nhuận của VPB tăng nhờ: (1) quy mô tín dụng tiếp tục tăng trưởng trên 10%; (2) tỷ lệ NIM sẽ cải thiện. Hiện tại, P/B cổ phiếu VPB tương đương so với trung bình ngành 5 năm gần đây (1,6x), tuy nhiên chúng tôi đánh giá VPB còn dư địa tăng trưởng trong dài hạn nhờ năng lực tài chính gia tăng khi hợp tác SMBC giai đoạn tới. Do đó, chúng tôi khuyến nghị **MUA** cổ phiếu VPB với giá mục tiêu **27.000 đ/cp (upside 33%)**.



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

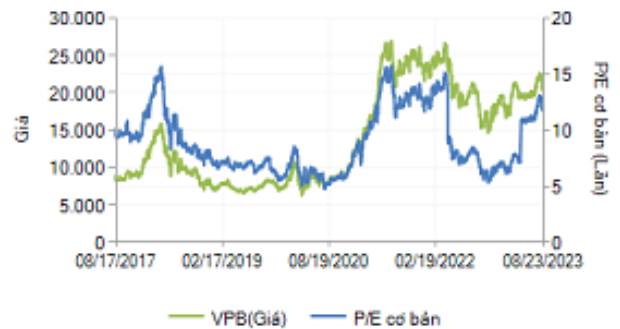


Cổ phiếu VPB đang vận động gần vùng kháng cự 19.000-22.600 VND/cp. Với việc phản ứng giao dịch tại quanh vùng Fibonacci 38,2%; 50% và 61,8% hiện tại tương đối mạnh (với khối lượng ở mức trung bình – cao so với nhịp phục hồi trước đó), nhà đầu tư có thể giải ngân từng phần ở các vùng Fibonacci kể trên: Mua vào ở quanh vùng 19.800 VND/cp, tăng tỷ trọng khi giá vượt 22.000 VND/cp. Trong trường hợp động lượng mua mạnh xuất hiện tại vùng giá 22.600 VND/cp, nhà đầu tư có thể chờ chốt vị thế quanh ngưỡng 27.000 VND/cp.

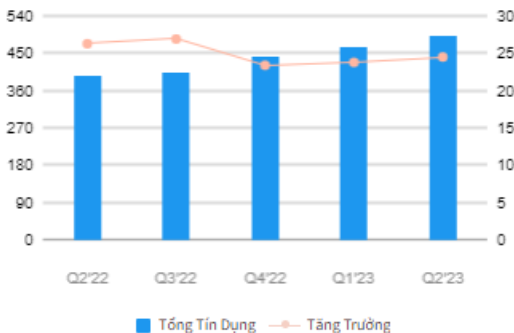
### Giao dịch NĐTNN



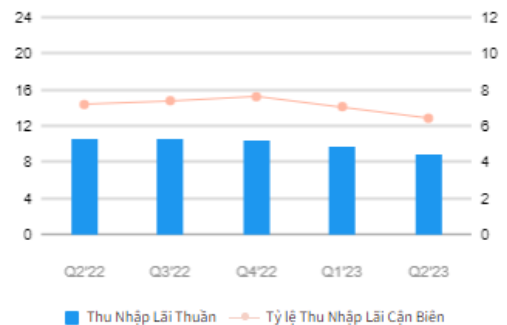
### Lịch sử định giá



### Tăng trưởng tín dụng qua các năm



### Thu nhập lãi thuần





## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Trụ sở chính 0246.2762.666

28 Điểm cung cấp Dịch vụ tại các chi nhánh Agribank

**Tầng 5 tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội.**

Sở giao dịch	Hà Thành	Nam Hà Nội	Hà Nội	Hà Tây I
Long Biên	Trần An	Tây Đô	Hoàn Kiếm	Mê Linh
Hoàng Mai	Láng Hạ	Tây Hà Nội	Đống Đa	Từ Liêm
Hồng Hà	Mỹ Đình	Hùng Vương	Tam Trinh	Đông Anh
Thăng Long	Đông Hà Nội	Thủ Đô	Hà Tây	Thanh Trì

### Miền Bắc 0243.8687.217

#### Chi nhánh miền Bắc

86 Điểm cung cấp Dịch vụ tại các chi nhánh Agribank

**Tầng 3, Tower 1, Times City, 458 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, HN**

Sơn La	Điện Biên	Hòa Bình	Hải Dương	Hà Nam	Thanh Hóa
Hà Giang	Bắc Giang	Tuyên Quang	Hải Dương II	Hà Nam 2	Nam Thanh Hóa
Cao Bằng	Bắc Giang II	Thái Nguyên	Hưng Yên	Nam Định	Nghệ An
Lạng Sơn	Phú Thọ II	Yên Bái	Bắc Ninh	Bắc Ninh Bình	Tây Nghệ An
Bắc Kạn	Quảng Ninh	Bắc Yên Bái	Bắc Ninh II	Nam Ninh Bình	Nam Nghệ An
Lào Cai	Tây Quảng Ninh	Hải Phòng	Vĩnh Phúc	Thái Bình	
Lào Cai II	Đông Quảng Ninh	Bắc Hải Phòng	Vĩnh Phúc II	Bắc Thái Bình	

### Miền Trung 0236.367.1666

#### Chi nhánh miền Trung

23 Điểm cung cấp Dịch vụ tại các chi nhánh Agribank

**Tòa nhà Agribank, số 228 đường 2/9, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.**

Hà Tĩnh	Bình Định	Lâm Đồng	Nam Đà Nẵng	Quảng Bình
Đắk Lắk	Phú Yên	Ninh Thuận	Bắc Đắk Lắk	Bắc Quảng Bình
Quảng Nam	Khánh Hòa	Đắk Nông	Đông Gia Lai	Lâm Đồng 2
Quảng Trị	Gia Lai	Quảng Ngãi	Bình Thuận	
Huế	Kon Tum	Đà Nẵng	Hà Tĩnh II	

### Miền Nam 0283.914.2111

#### Chi nhánh miền Nam

#### PGD Nguyễn Văn Trỗi

69 Điểm cung cấp Dịch vụ tại các chi nhánh Agribank

**179A Nguyễn Công Trứ (2A Phó Đức Chính), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.**

**Số 207 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh**

Sài Gòn	KCN Tân Tạo	Chi nhánh 5	Bắc TP HCM	BR – Vũng Tàu	Vĩnh Long
Chi nhánh 1	Miền Đông	Thành Đô	Nam TP HCM	Vũng Tàu	Trà Vinh
Chi nhánh	Thủ Đức	Đông Sài Gòn	Tân Phú	Cần Thơ	Cà Mau
Lý Thường Kiệt	Thủ Đức 2	Chi nhánh 9	Chi nhánh 11	Cần Thơ II	Sóc Trăng
Phú Nhuận	Bình Triệu	Tây Sài Gòn	Bình Dương	Đồng Tháp	Kiên Giang
An Phú	Củ Chi	Bắc Sài Gòn	Sóng Thần	Long An	Kiên Giang II
Phan Đình Phùng	Hóc Môn	Nhà Bè	Bình Phước	Đồng Long An	Phú Quốc
Trường Sơn	Xuyên Á	Đông TP HCM	Tây Bình Phước	An Giang	
Hồ Chí Minh	Nam Sài Gòn	Tân Bình	Tây Ninh	Tiền Giang	
Chi nhánh 8	Chi nhánh 7	Bình Thạnh	Đồng Nai	Hậu Giang	
TT Sài Gòn	Bình Tân	Gia Định	Nam Đồng Nai	Bến Tre	
Chi nhánh 4	Chợ lớn	Chi nhánh 10	Bắc Đồng Nai	Bạc Liêu	

## KHUYẾN CÁO

Bản tin này (gồm các thông tin, ý kiến, nhận định và khuyến nghị nêu trong bản tin) được thực hiện/gửi với mong muốn cung cấp cho nhà đầu tư thêm các thông tin liên quan đến thị trường chứng khoán. Thông tin nêu trong bản tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo các thông tin nêu trong bản tin này là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Bản tin này được thực hiện/gửi bởi chuyên viên và không đại diện/nhân danh Agriseco. Agriseco không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

